

Bản án số: 177/2021/HSST  
Ngày 29 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vui

Ông Trần Văn Phủ

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Trường - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Đ K;** sinh ngày 15/12/1988; Giới tính: Nam; Nơi sinh: tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ĐKKHTT: Ấp 1 xã Phú L, huyện X, tỉnh Y; Chỗ ở: Không có nơi ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Văn T (chết); Họ tên mẹ: Lê Thị Thanh L; Gia đình bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình; Vợ: Không có; Con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 19/8/2016 Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 60/2016/HSST); Tạm giam ngày: 05/11/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Nguyễn T H;** sinh ngày 25/10/1984; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ĐKKHTT: 28/27/28 PTH, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 28/27/28 PTH, phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Họ tên cha: Nguyễn Văn L (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1960; Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là người lớn nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn

Thị T, sinh năm 1987; Con: Có ba người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không có; Biện pháp ngăn chặn: bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng:**

**1. Bị hại:**

- Chị Cù Thị Thùy V

Địa chỉ: 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

- Anh Phạm Văn C

Địa chỉ: Thôn Yên Phú 2, xã Chroh Pownan, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

**2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Bùi Trọng L

Địa chỉ: 300/23/23A Nguyễn Văn Linh, phường Bình Thuận, quận 7, TP.Hồ Chí Minh

2. Ông Bùi Xuân V

Địa chỉ: 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

*(Bị cáo, bị hại Cù Thị Thùy Vân, người liên quan ông Bùi Trọng Lịch có mặt tại phiên tòa; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt tại phiên tòa).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đ K và Vưu Thị Hoàng Yến có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2012. Kiệt thường đến phòng trọ của Yến tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh để thăm gặp. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/10/2020, Nguyễn Đ K bắt xe ôm đến nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh để rủ anh Bùi Xuân V (quản lý nhà trọ) nhậu nhưng anh V bận việc nên Kiệt lên phòng trọ số 05 để nhậu với các sinh viên tại đây. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày Kiệt ra về, khi đi xuống cầu thang tại tầng trệt, Kiệt phát hiện 01 xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số: 82B1-386.86 của chị Cù Thị Thùy Vân để dưới chân cầu thang, chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa xe nên Kiệt nảy sinh ý định trộm cắp. Kiệt đi đến vị trí xe, dắt xe lùi lại, gạt chân chống, ngồi lên xe rồi dùng hai chân đẩy xe ra phía trước cổng nhà trọ, nổ máy chạy đến nơi làm việc của Kiệt tại công trình xây dựng số 445/15B Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh. Ngày 30/10/2020, Kiệt tháo biển số xe 82B1-386.86 rồi gắn biển số giả vào xe gắn máy Yamaha Sirius, sau đó Kiệt đi uống cà phê vỉa hè gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch), Kiệt ngỏ ý muốn bán xe gắn máy Yamaha Sirius thì người đàn ông này dẫn Kiệt đến khu vực quận Tân Phú bán xe cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng, Kiệt cho người đàn ông giới thiệu 500.000 đồng tiền công, số tiền 3.500.000 đồng còn lại Kiệt tiêu xài cá nhân hết.

Qua kiểm tra camera tại nhà trọ, anh Bùi Xuân Vị phát hiện Nguyễn Đ K là người đã lấy trộm xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số: 82B1-386.86. Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/10/2020, anh Bùi Xuân Vị, Nguyễn Hoàng Anh Tuấn (là bạn của anh Vị) phát hiện Kiệt tại trước khách sạn Hoàng Long, địa chỉ 127 Phan Xích Long, phường 7, quận Phú Nhuận nên bắt giữ Kiệt giao Công an phường 21, quận Bình Thạnh. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Đ K khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 05/KLGĐTS-TCKH ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số: 82B1-386.86 có trị giá 11.000.000 đồng. (BL số 32).

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Đ K còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quận 7 như sau:

Ngày 19/10/2020, Kiệt đi bộ đến công trình xây dựng trên đường Huỳnh Tấn Phát, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh để xin việc. Tại đây, Kiệt gặp anh Phạm Văn Cường cũng đến xin việc, Kiệt làm quen và rủ anh Cường đi nhậu. Anh Cường chở Kiệt bằng xe máy gắn Honda Blade, biển số: 81D1-173.93 đến quán Dê Tài Ký 2, địa chỉ 183 đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7. Trong lúc nhậu anh Cường để chìa khóa xe trên bàn và đi vệ sinh, lúc này Kiệt nảy sinh ý định trộm cắp xe gắn máy của anh Cường, Kiệt lấy chìa khóa xe đi đến vị trí xe Honda Blade, biển số: 81D1-173.93, tra chìa vào ổ khóa rồi nổ máy chạy đến công trình xây dựng số 135B Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh. Tại đây, Kiệt mở cốp xe kiểm tra thấy có 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn Cường, 01 thẻ ATM Agribank, 01 giấy biên nhận thể chấp giấy đăng ký xe Honda Blade biển số 81D1 – 173.93. Kiệt lấy chứng minh nhân dân vứt bỏ, giấy tờ còn lại Kiệt để trong cốp xe. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Kiệt gặp Nguyễn T H nói cho Hải biết nguồn gốc chiếc xe có được là do Kiệt trộm của một người bạn tại quận 7, Kiệt muốn bán xe này cho Hải với giá 4.500.000 đồng, do không đủ tiền nên Hải không đồng ý mua. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/10/2020, Kiệt tiếp tục gặp Hải để hỏi bán chiếc xe trên, lần này Hải đồng ý mua xe với giá 4.500.000 đồng, trừ 800.000 đồng Kiệt nợ Hải, Kiệt cho Hải thêm 200.000 đồng nên Hải đưa Kiệt 3.500.000 đồng. Khi giao xe Kiệt cho Hải biết trong cốp xe có 01 thẻ ATM Agribank, 01 giấy biên nhận thể chấp giấy đăng ký xe Honda Blade biển số 81D1 – 173.93. Số tiền có được do bán xe Kiệt tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 438/KL-HĐGĐTTHS ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận 7 kết luận: 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số: 81D1-173.93 có trị giá 11.800.000 đồng.

**+ Thu giữ, xử lý vật chứng:**

- 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số 81D1 – 173.93; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank; 01 giấy biên nhận thể chấp giấy đăng ký xe Honda Blade, biển số 81D1 – 173.93, là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Cường. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho anh Cường.

- 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán Dê Tài Ký 2, địa chỉ: 183 đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius của bị hại chị Cù Thị Thùy Vân không thu hồi được.

- 01 biển số xe 82B1 – 386.86, là biển số xe gắn máy Yamaha Sirius của chị Cù Thị Thùy Vân. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho chị Vân.

- 01 áo khoác màu xám, cổ thun, có in chữ hoạ tiết màu đen trước ngực trái, là trang phục Kiệt mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 354493096908982 và 01 điện thoại di động ghi hiệu chữ Vertu, màu vàng đen, số imei: 35542081112516.

**+ Trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại là anh Phạm Văn Cường đã nhận lại tài sản, do đó anh Cường không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

- Đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius chưa thu hồi được. Bị hại là chị Cù Thị Thùy Vân lúc đầu yêu cầu bị cáo Kiệt bồi thường 11.000.000 đồng, tuy nhiên chị Vân cho rằng chị có ký kết hợp đồng thuê nhà với ông Bùi Trọng Lịch, hàng tháng trả tiền thuê nhà và trả tiền trông giữ xe. Do đó trách nhiệm bồi thường dân sự cho chị là ông Bùi Trọng Lịch, do đó chị yêu cầu ông Lịch bồi thường 11.000.000 đồng bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận.

- Ông Bùi Trọng Lịch yêu cầu bị cáo bồi thường 11.000.000 đồng bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSBTTh ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Đ K về tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn T H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đ K và Nguyễn T H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố. Bị cáo Nguyễn Đ K đồng ý bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự đối với chiếc xe trộm cắp Yamaha Sirius (chưa thu hồi được) cho người liên quan ông Bùi Trọng Lịch là 11.000.000 đồng, bằng với số tiền của Hội đồng định giá kết luận. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Đ K đồng ý tự

nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng có được từ việc bán chiếc xe Honda Blade, biển số 81D1-173.93. Bị cáo Nguyễn T H tự nguyện nộp lại số tiền bất hợp pháp từ bị cáo Nguyễn Đ K đưa là 1.000.000 đồng. Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt khi được nói lời nói sau cùng. Bị cáo Nguyễn T H xin hội đồng xét xử cho hưởng án treo để có cơ hội làm lại cuộc đời, làm ăn lương thiện.

Bị hại anh Phạm Văn Cường vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, qua nghiên cứu hồ sơ thể hiện người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, do đó việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Bị hại bà Cù Thị Thùy Vân có mặt tại phiên tòa trình bày: Bà là người thuê nhà của ông Bùi Trọng Lịch, giữa các bên ký kết hợp đồng thuê nhà, hàng tháng trả tiền thuê nhà và trả tiền trông giữ xe. Do đó trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự là ông Bùi Trọng Lịch. Nay chị yêu cầu ông Lịch bồi thường 11.000.000 đồng bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận. Ngoài ra chị không yêu cầu gì thêm

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Trọng Lịch có mặt tại phiên tòa trình bày: Ông thừa nhận có cho chị Vân thuê nhà, giữa các bên ký kết hợp đồng thuê nhà, hàng tháng trả tiền thuê nhà và trả tiền trông giữ xe. Nay ông đồng ý bồi thường cho chị Vân 11.000.000 đồng, bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius bị mất không thu hồi được. Ngoài ra ông yêu cầu bị cáo Nguyễn Đ K bồi thường trách nhiệm dân sự cho ông số tiền 11.000.000 đồng, bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận, ngoài ra ông không có yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Xuân Vị vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra đã ghi nhận đầy đủ ý kiến của ông, do đó việc ông vắng mặt không làm ảnh hưởng đến xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn T H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đ K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2020.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 232; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn T H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về vật chứng, trách nhiệm dân sự đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đ K và Nguyễn T H khai nhận quá trình điều tra tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, bị cáo hoàn toàn tự nguyện khai báo, không ai ép buộc bị cáo khai không đúng với ý chí của bị cáo. Như vậy lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay giống như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản thu giữ vật chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/10/2020 bị cáo Nguyễn Đ K đến phòng trọ sinh viên tại số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh ăn nhậu và chơi với bạn, khi ra về bị cáo phát hiện 01 xe gắn máy Yamaha Sirius biển số 82B1-386.86 của bị hại chị Cù Thị Thùy Vân để dưới chân cầu thang không người trông coi, có cắm sẵn chìa khóa trong ổ khóa nên đã phát sinh ý định trộm cắp, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt và bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch được 4.000.000 đồng tiêu sài cá nhân hết. Cũng bằng thủ đoạn nêu trên, tại quán Dê Tài Ký 2 số 183 đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Phạm Văn Cường trong lúc nhậu với bị cáo đã để chìa khóa xe trên bàn và đi vệ sinh, bị cáo đã lấy chìa khóa và lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số 81D1-173.93, sau khi chiếm đoạt được bị cáo gặp Nguyễn T H, có nói cho Hải nghe nguồn gốc chiếc xe do trộm cắp mà có, sau nhiều lần Kiệt gặp Hải hỏi bán chiếc xe trên, năn nỉ Hải mua, Hải đồng ý mua với

giá 4.500.000 đồng. Tiền bán xe Kiệt trả nợ cho Hải 800.000 đồng, cho thêm Hải 200.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo tiêu sài cá nhân hết.

Đối với Nguyễn T H do được Nguyễn Đ K nhiều lần gạ gẫm, năn nỉ bán xe, bị cáo Hải biết rõ xe gắn máy Honda Blade, biển số 81D1-173.93 do Nguyễn Đ K trộm cắp mà có, là tài sản phi pháp nhưng vẫn mua để sử dụng cho bản thân, do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Việc bị phát hiện và bắt giữ nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo, các bị cáo thực hiện một cách cố ý, tội phạm đã hoàn thành.

[4] Căn cứ kết luận định giá tài sản số 05/KLGĐTS-TCKH ngày 15/01/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số: 82B1-386.86 có trị giá 11.000.000 đồng và căn cứ kết luận định giá tài sản số 438/KL-HĐGĐTTHS ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận 7 kết luận: 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số: 81D1-173.93 có trị giá 11.800.000 đồng. Như vậy tổng số tài sản bị cáo Nguyễn Đ K chiếm đoạt của cả hai lần có giá trị là 22.800.000 đồng (hai mươi hai triệu tám trăm ngàn đồng).

[5] Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đ K đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Nguyễn T H đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo Nguyễn Đ K và Nguyễn T H là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức về quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo Nguyễn Đ K muốn có tiền tiêu sài cho mục đích cá nhân, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe gắn máy Yamaha Sirius, biển số: 82B1-386.86 của bị hại Cù Thị Thùy Vân và 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số: 81D1-173.93 của bị hại Phạm Văn Cường. Như vậy tổng số tài sản bị cáo Nguyễn Đ K chiếm đoạt của cả hai lần có giá trị là 22.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đối với hành vi của Nguyễn T H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mặc dù không hứa hẹn trước, biết rõ tài sản là do Nguyễn Đ K trộm cắp mà có, bị cáo nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, tiếp tay cho tội phạm trộm cắp tài sản, nhưng vì động cơ tư lợi, ham rẻ nên đã cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[6] Tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự với bị cáo Nguyễn Đ K: Trong khoảng thời gian ngắn từ ngày 19/10/2020 đến ngày 25/10/2020 bị cáo Nguyễn Đ K đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn quận Bình Thạnh và quận 7 Thành phố Hồ Chí Minh, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên, theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Đ K: Ngày 19/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Bản án số 60/2016/HSST), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã đóng án phí nên đã được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Đ K và Nguyễn T H và có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, một phần tài sản trộm cắp đã thu hồi và hoàn trả cho người bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Nguyễn T H còn có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có nhân thân bị cáo tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi bị phát hiện bị cáo Hải đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, tài sản tiêu thụ tự nguyện giao nộp và hoàn trả cho người bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Trong thời gian bị cáo Nguyễn T H được tại ngoại để điều tra và xét xử, bị cáo đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật tại địa phương không vi phạm pháp luật nào khác, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn T H nêu trên kết hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật, nhằm giáo dục là chính để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn T H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách với bị cáo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong hội.

[10] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù ra theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lao động phổ thông, phụ hồ và làm nghề tự do để kiếm sống, do dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp nên không có việc làm ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo là phù hợp.



[11] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy Honda Blade, biển số 81D1 – 173.93; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank; 01 giấy biên nhận thể chấp giấy đăng ký xe Honda Blade, biển số 81D1 – 173.93, là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn Cường. Đây là vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho bị hại anh Phạm Văn Cường là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán Dê Tài Ký 2, địa chỉ: 183 đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vật chứng của vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên lưu theo hồ sơ vụ án

- 01 biển số xe 82B1 – 386.86, là biển số xe gắn máy Yamaha Sirius của chị Cù Thị Thùy Vân. Đây là vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho bị hại chị Vân là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 áo khoác màu xám, cổ thun, có in chữ hoạ tiết màu đen trước ngực trái, là trang phục Kiệt mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh. Đây là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 354493096908982 của Kiệt sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định.

- 01 điện thoại di động ghi hiệu chữ Vertu, màu vàng đen, số imei: 35542081112516 đây là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn T H không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là anh Phạm Văn Cường đã nhận lại tài sản, do đó anh Cường không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

- Tại phiên tòa các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết trách nhiệm dân sự, xét thấy sự tự nguyện là đúng quy định của pháp luật, không trái đạo đức do đó Hội đồng xét xử ghi nhận như sau:

Nghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc ông Bùi Trọng Lịch bồi thường cho chị Cù Thị Thùy Vân 11.000.000 đồng, bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius chưa thu hồi được.

Ông Bùi Trọng Lịch yêu cầu bị cáo bồi thường 11.000.000 đồng bằng với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận. Nghi nhận bị cáo Nguyễn Đ K đồng ý bồi thường cho ông Bùi Trọng Lịch 11.000.000 đồng, bằng

với số tiền mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận, đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirius bị mất (chưa thu hồi được).

Bị cáo Nguyễn Đ K tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng có được từ việc bán chiếc xe Honda Blade, biển số 81D1-173.93 để sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo Nguyễn T H tự nguyện nộp lại số tiền bất hợp pháp từ bị cáo Nguyễn Đ K đưa từ việc bán xe là 1.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Các bị cáo, bị hại và người liên quan cũng không yêu cầu giải quyết trách nhiệm dân sự nào khác.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ K phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn T H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2020.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 323 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao cho Ủy ban nhân dân phường 07, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn T H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Đ K nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) đồng để sung quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo Nguyễn T H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Đ K về việc bồi thường thiệt hại số tiền 11.000.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Trọng Lịch. Buộc ông người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Trọng Lịch bồi thường cho chị Cù Thị Thùy Vân tiền 11.000.000 đồng, làm một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải trả lãi, theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Các đương sự có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án theo các Điều 7, 30, 31 và 32 của Luật thi hành án dân sự năm 2008.

4. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác màu xám, cổ thun, có in chữ họa tiết màu đen trước ngực trái.

+ Tuyên lưu theo hồ sơ vụ án: - 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà trọ số 92/156 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh và 01 USB ghi lại hình ảnh Kiệt thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại quán Dê Tài Ký 2, địa chỉ: 183 đường Gò Ô Môi, phường Phú Thuận, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn T H: 01 điện thoại di động ghi hiệu chữ Vertu, màu vàng đen, số imei: 35542081112516.

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số imei: 354493096908982

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 13 giờ 00 phút, ngày 10/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Căn cứ các Điều 135; 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đ K phải chịu 550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Trọng Lịch phải chịu 550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

4. Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Hải rõ)

***Nơi nhận:***

- TAND Tp.HCM;
- VKSND, CA quận Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.BT;
- THA HS;
- PC.27 Công an Tp.HCM;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Thúc**